

Số: 147/KH – CĐNH

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức đại hội công đoàn các cấp trong ngành Ngân hàng tiến tới Đại hội VIII Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031; Văn bản số 513/TLĐ-QHLĐ ngày 11/9/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc điều chỉnh thời gian đại hội.

Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (CĐNHVN) ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp trong ngành Ngân hàng tiến tới Đại hội VIII Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

1. Đại hội công đoàn các cấp trong ngành Ngân hàng đánh dấu những thay đổi căn bản về mô hình tổ chức công đoàn trong kỷ nguyên mới; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào Nghị quyết của Đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ, là ngày hội của đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn theo phương châm:

“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”

2. Đại hội công đoàn các cấp trong Ngành có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; bầu những cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo vào ban chấp hành công đoàn khóa mới để chỉ đạo hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

3. Đại hội công đoàn các cấp trong Ngành cần phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm về thời gian và kinh phí, đúng tiến độ. Tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, nâng cao kỷ cương, mạnh dạn đổi mới phương thức hoạt động, nêu cao trách nhiệm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp nhiệm kỳ mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành Ngân hàng trong thời kỳ hội nhập quốc tế; thực hiện tốt chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền,

lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động trong ngành Ngân hàng.

4. Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

5. Việc chuẩn bị nội dung nhân sự ban chấp hành và các chức danh trong ban chấp hành; tham gia ý kiến, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị về quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn; tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam phải đảm bảo các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và của công đoàn cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của tổ chức công đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP

1. Nội dung đại hội công đoàn các cấp

1.1. Đối với đơn vị không thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (giữ nguyên), đại hội công đoàn gồm các nội dung chính sau:

(i) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(ii) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(iii) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(iv) Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

1.2. Đối với đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy, sáp nhập, hợp nhất (thành lập mới), đại hội công đoàn gồm các nội dung chính sau:

(i) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(ii) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(iii) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(iv) Công bố quyết định chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn (nếu có) nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; quyết định chỉ định đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

*** Lưu ý:** Những công đoàn cơ sở không đủ điều kiện tổ chức đại hội và được công đoàn cấp trên đồng ý thì tổ chức hội nghị đại biểu, hội nghị toàn thể đoàn viên hoặc hội nghị ban chấp hành mở rộng để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu nhiệm kỳ mới; góp ý các văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; thực hiện công tác nhân sự ban chấp hành và đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có).

2. Thời gian thức tổ chức đại hội công đoàn các cấp trong Ngành

2.1. Đại hội công đoàn cơ sở

Đại hội công đoàn cấp cơ sở (CĐCS), CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận được tổ chức và hoàn thành trước 30/11/2025. Thời gian đại hội chính thức không quá 01 buổi, khuyến khích gắn với Hội nghị tổng kết công tác công đoàn năm 2025 của đơn vị.

2.2. Đại hội công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty (công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

Đại hội công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty được tổ chức sau khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp cơ sở và xong trước 15/12/2025. Thời gian đại hội chính thức không quá 01 buổi.

2.3. Đại hội VIII Công đoàn Ngân hàng Việt Nam

Đại hội VIII Công đoàn Ngân hàng Việt Nam tổ chức và hoàn thành trước ngày 31/12/2025. Thời gian đại hội không quá 02 buổi (có kế hoạch riêng).

Căn cứ vào thời gian nêu trên, ban chấp hành CĐCS, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty xây dựng kế hoạch đại hội công đoàn cấp mình phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị.

3. Nhiệm kỳ đại hội công đoàn các cấp trong Ngành

Nhiệm kỳ đại hội công đoàn các cấp thống nhất: nhiệm kỳ 2025-2030.

4. Báo cáo chính trị và thảo luận tại đại hội

4.1. Báo cáo chính trị trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội cần ngắn gọn, thực chất, khách quan về phong trào CCVCLĐ và hoạt động công đoàn, vai trò, chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua; đồng thời đi sâu phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các khâu đột phá mà Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam đã đề ra, các nghị quyết và chương trình của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và nghị quyết, chương trình hành động của công đoàn cấp trên. Từ đó, làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra những bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ mới thực hiện tốt hơn.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết của cấp ủy đảng; Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, của công đoàn cấp trên; trong đó, chú trọng công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, công tác phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Báo cáo tổng kết cần thiết phải xây dựng phụ lục về số liệu để minh họa.

4.2. Thảo luận tại đại hội

- Tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đối mới tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở đơn vị, ngành, địa phương; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam. Tham luận tại đại hội cần tham gia trực tiếp, bổ sung các vấn đề cụ thể vào các văn kiện đại hội, tránh việc báo cáo thành tích.

- Tăng cường thảo luận nhóm, thảo luận tổ và khuyến khích tranh luận về những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau.

- Trong trường hợp cần thiết khuyến khích tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động, chuyên môn hoặc chính quyền đồng cấp về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội

- Căn cứ tình hình thực tế, công đoàn tập đoàn kinh tế thành lập một số tiểu ban đại hội phù hợp.

- Đối với CĐCS, tùy theo quy mô và điều kiện thực tế, ban chấp hành CĐCS xem xét, quyết định thành lập các ban tổ chức đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đại hội; nếu thành lập tiểu ban đại hội thì không quá 2 tiểu ban.

Các tiểu ban chuẩn bị đại hội có nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1.1. Tiểu ban văn kiện và Điều lệ Công đoàn

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Chuẩn bị các văn bản về qui chế đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ; lập các tổ giúp việc Tiểu ban, tổ nghiên cứu; dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đoàn viên, các chuyên gia vào dự thảo Điều lệ.

- Tổng hợp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn; tiếp thu hoàn thiện dự thảo Điều lệ Công đoàn trình Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam.

1.2. Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành; nhân sự uỷ ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (bầu Đoàn Chủ tịch và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra).

1.3. Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, thuốc men (nếu có) ...

2. Công tác chuẩn bị nhân sự

2.1. Cơ cấu số lượng ban chấp hành công đoàn các cấp

2.1.1. Về cơ cấu

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực công tác, địa bàn hoạt động, để đáp ứng yêu cầu của việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết của công đoàn đến với đoàn viên, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn các cấp quan tâm bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số (nơi có đông đoàn viên dân tộc thiểu số), cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ, đoàn viên ưu tú trực tiếp sản xuất, người ngoài đảng trong các thành phần kinh tế vào các chức danh có cơ cấu tham gia ban chấp hành.

- Đối với CĐCS trong doanh nghiệp có thành lập tổ công đoàn thì phải cơ cấu có tổ trưởng công đoàn tham gia ban chấp hành công đoàn cơ sở.

2.1.2. Số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn các cấp

a. Công đoàn cấp cơ sở

Công đoàn cấp cơ sở được bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa không quá 25 ủy viên ban chấp hành, cụ thể:

- Cơ sở có dưới 50 đoàn viên: bầu 03 ủy viên.
- Cơ sở có từ 50 đoàn viên đến dưới 150 đoàn viên: bầu tối đa 05 ủy viên.
- Cơ sở có từ 150 đoàn viên đến dưới 500 đoàn viên: bầu tối đa 09 ủy viên.
- Cơ sở có từ 500 đoàn viên đến dưới 1.000 đoàn viên: bầu tối đa 11 ủy viên.
- Cơ sở có từ 1.000 đoàn viên đến dưới 3.000 đoàn viên: bầu tối đa 13 ủy viên.
- Cơ sở có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 7.000 đoàn viên: bầu tối đa 15 ủy viên.
- Cơ sở có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên: bầu tối đa 17 ủy viên.
- Cơ sở có từ 10.000 đến dưới 15.000 đoàn viên: bầu tối đa 19 ủy viên.
- Cơ sở có từ 15.000 đến dưới 20.000 đoàn viên: bầu tối đa 21 ủy viên.

- Cơ sở có từ 20.000 đến dưới 25.000 đoàn viên: bầu tối đa 23 ủy viên.
- Cơ sở có từ 25.000 đoàn viên trở lên: bầu tối đa 25 ủy viên.

* Công đoàn cơ sở thành viên bầu tối đa 15 ủy viên; công đoàn bộ phận bầu tối đa 07 ủy viên; tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn gồm tổ trưởng, tổ phó (nếu cần).

b. Công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty

Công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty không quá 27 ủy viên.

c. Công đoàn Ngân hàng Việt Nam

Số lượng ủy viên Ban Chấp hành theo quy định của Tổng Liên đoàn.

2.1.3. Số lượng ủy viên ban thường vụ công đoàn các cấp

Ban chấp hành có từ 09 ủy viên trở lên thì bầu ban thường vụ, số lượng ủy viên ban thường vụ không vượt quá 1/3 tổng số ủy viên ban chấp hành.

2.1.4. Số lượng ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

a. Ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở không quá 09 ủy viên.

b. Ủy ban kiểm tra công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty không quá 11 ủy viên.

c. Số lượng ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn Ngân hàng Việt Nam theo quy định của Tổng Liên đoàn.

2.2. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn có hướng dẫn riêng về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình công tác nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra; số lượng cấp phó, các chức danh cán bộ công đoàn các cấp.

3. Bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cơ sở

- Việc bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở do ban thường vụ công đoàn cấp trên lựa chọn, chỉ đạo sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp hoặc cấp ủy cấp trên (nếu có).

- Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử trực tiếp chức danh chủ tịch công đoàn tại đại hội công đoàn cấp cơ sở thực hiện theo hướng dẫn riêng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam trên cơ sở Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Công tác đại biểu đại hội và bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên

4.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

a. Đại hội công đoàn cơ sở

- Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có từ 200 đoàn viên trở lên thì tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức

không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

- Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên thì tổ chức đại hội toàn thể.

Trường hợp công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu nhưng phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

b. Đại hội công đoàn tập đoàn kinh tế không quá 200 đại biểu.

c. Đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam không quá 300 đại biểu.

Ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm a, b, c của mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét đồng ý, nhưng không vượt quá 10%.

4.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu

Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

Một số vấn đề cần lưu ý khi bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên:

- Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo số lượng phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội. CĐCS có cơ cấu đại biểu dự Đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam thì tập trung chỉ đạo Đại hội để đảm bảo tiến độ Đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

- Phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, CCVCLĐ; có khả năng lãnh hội, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

- Cần có cơ cấu hợp lý theo đặc điểm cụ thể của từng đơn vị, địa phương, ngành nghề, đoàn viên trực tiếp sản xuất, kinh doanh, đại biểu là nữ.

5. Đại biểu khách mời

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội, công đoàn cấp cơ sở, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty không quá 15% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội; đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam không quá 30% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự đại hội.

- Việc mời đại biểu công đoàn quốc tế và đại biểu công đoàn các nước dự Đại hội Công đoàn Ngân hàng Việt Nam phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

6. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt.

- Chế độ chi đại hội công đoàn các cấp do Tổng Liên đoàn hướng dẫn.

7. Các nội dung khác liên quan đến đại hội nhiệm kỳ của công đoàn các cấp mà không có trong Kế hoạch này thì thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng) và công đoàn cấp trên trực tiếp; tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn; đồng thời, đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp. Công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam trong việc chỉ đạo đại hội CĐCS ngoài khu vực Nhà nước nơi không có tổ chức cơ sở đảng.

2. CĐCS, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức đại hội này; báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp để xây dựng kế hoạch đại hội của cấp mình; hướng dẫn tổ chức đại hội công đoàn trực thuộc cấp mình. Coi trọng chất lượng, thiết thực, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức; đồng thời báo cáo kết quả tổ chức đại hội CĐCS, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty về Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (qua Ban Tổ chức- Kiểm tra) theo tiến độ kế hoạch.

3. Ban Thường vụ CĐNVN phân công các Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam chịu trách nhiệm theo dõi chỉ đạo việc tổ chức Đại hội Công đoàn các cấp như sau:

- Thường trực Ban Thường vụ CĐNVN chỉ đạo chung toàn Ngành và trực tiếp chỉ đạo các CĐCS trực thuộc Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

- Các Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành thuộc Công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty, CĐCS nào thì chịu trách nhiệm chỉ đạo đối với công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty, CĐCS nơi công tác để phối hợp, tổ chức tốt đại hội công đoàn các cấp trong hệ thống.

4. Đại hội VIII Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam có kế hoạch và phân công nhiệm vụ riêng.

5. Các cấp công đoàn trong Ngành tổ chức tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội công đoàn các cấp. Chủ động, tích cực cập nhật kịp thời, đăng tải các thông tin, hình ảnh đại hội, tạo ra đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi, sôi nổi, hiệu quả trong đoàn viên, người lao động và các đơn vị, tổ chức công đoàn trong ngành Ngân hàng. Qua đó động viên cán bộ, công chức, người lao động toàn Ngành nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Ngành, lập thành tích thiết thực chào mừng đại hội công đoàn các cấp và kỷ niệm 33 năm thành lập Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

6. Ban Tổ chức - Kiểm tra Công đoàn Ngân hàng Việt Nam chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các Ban có liên quan đề hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp, tổng hợp báo cáo Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Kế hoạch này phổ biến, triển khai đến các cấp công đoàn trong hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam. /

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn;
- Đảng ủy NHNN;
- Đ/c Đào Minh Tú, PBTTT ĐU, PTĐTT NHNN, Ủy viên BCH TLĐ, Chủ tịch CĐNHVN;
- Các đ/c Phó Chủ tịch CĐNHVN (để chỉ đạo);
- Các Ủy viên BTV, BCH CĐNHVN;
- Đảng ủy, HDQT, HĐTV, Ban TGD các NHTM, NHCSXHVN, NHHTXVN, BHTGVN (để phối hợp);
- CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS trực thuộc;
- Các Ban CĐNHVN;
- Lưu: VT, ToC-KT.

} để
báo
cáo

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đào Minh Tú